

BẢNG ĐIỂM THI MÔN: BẢO HIỂM
K10_NĂM HỌC 2024-2025

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1	1001011456	Hoàng Mỹ	Anh	09/11/2004	TC10A	000001	850	5.00	01
2	1001011457	Nguyễn Phương	Anh	25/12/2004	TC10A	000002	764	5.80	01
3	1001010753	Nguyễn Tuấn	Anh	30/10/2004	TC10A	000003	698	4.60	01
4	1001010755	Quách Duy	Anh	25/10/2004	TC10A	000004	546	4.20	01
5	1001011760	Phan Hạnh	Chi	13/09/2003	TC10A	000005	435	4.20	01
6	1001011387	Nguyễn Thị	Chuyên	09/03/2004	TC10A	000006	312	4.20	01
7	1001010762	Nguyễn Tiến	Đạt	26/05/2004	TC10A	000007	271	4.20	01
8	1001010763	Lê Ngọc	Diệp	10/06/2004	TC10A	000008	109	3.00	01
9	1001010765	Nguyễn Hoàng	Đức	20/10/2004	TC10A	000009	850	4.00	01
10	1001010767	Nguyễn Mỹ	Dung	11/11/2004	TC10A	000010	764	3.60	01
11	1001010437	Vũ Hồng	Hạnh	29/05/2004	TC10A	000011	698	6.00	01
12	1001010783	Lương Trung	Hiếu	09/09/2004	TC10A	000012	546	4.40	01
13	1001011236	Bùi Thị	Hương	10/10/2003	TC10A	000013	435	6.20	01
14	1001010797	Lê Anh	Khánh	03/09/2004	TC10A	000014	312	3.80	01
15	1001010798	Phạm Duy	Khiêm	26/04/2004	TC10A	000015	271	5.20	01
16	1001010803	Cao Ngọc	Lan	19/08/2004	TC10A	000016	109	4.80	01
17	1001011363	Nguyễn Thảo	Linh	19/10/2003	TC10A	000017	850	5.00	01
18	1001011365	Hàn Ngọc	Long	13/12/2004	TC10A	000018	764	5.40	01
19	1001010818	Trịnh Phúc	Long	17/04/2004	TC10A	000019	698	2.40	01
20	1001011393	Trần Khánh	Ly	31/03/2003	TC10A	000020	546	6.80	01
21	1001010821	Nguyễn Khoa	Lý	12/08/2004	TC10A	000021	435	3.00	01
22	1001011453	Đào Ngọc	Minh	18/07/2004	TC10A	000022	312	3.20	01
23	1001010828	Nguyễn Lương	Minh	02/08/2004	TC10A	000023	271	5.00	01
24	1001010834	Nguyễn Ngọc	Nghĩa	15/09/2004	TC10A	000024	109	6.00	01
25	1001010835	Phạm Hồng	Ngọc	20/04/2004	TC10A	000025	850	6.20	01
26	1001010229	Đỗ Thị Thảo	Nhi	23/01/2004	TC10A	000026	764	5.40	01
27	1001010844	Trần Hoàng	Phong	09/05/2004	TC10A	000027	698	5.20	01
28	1001010849	Đỗ Minh	Quân	02/02/2004	TC10A	000028	546	6.00	01
29	1001010852	Lê Phú	Quý	03/08/2003	TC10A	000029	435	2.40	01
30	1001010905	Phạm Trọng	Tài	16/12/2004	TC10A	000030	312	2.80	01
31	1001010862	Nguyễn Tiến	Thành	26/05/2004	TC10A	000031	271	3.20	01
32	1001010864	Hoàng Thị	Thảo	15/04/2003	TC10A	000032	109	3.80	01
33	1001010868	Lý Trí	Thiên	03/09/2004	TC10A	000033	850	6.00	01

34	1001010870	Vũ Minh	Thu	25/02/2004	TC10A	000034	850	5.20	01
35	1001010871	Đỗ Thu	Thuận	26/12/2002	TC10A	000035	764	4.40	01
36	1001010873	Nguyễn Thu	Thủy	15/12/2004	TC10A	000036	698	4.60	01
37	1001010878	Lê Quang	Toàn	17/03/2004	TC10A	000037	546	3.60	01
38	1001011383	Bùi Phương	Trang	23/12/2004	TC10A	000038	435	6.60	01
39	1001010881	Hà Thị Thu	Trang	08/02/2004	TC10A	000039	312	7.00	01
40	1001010890	Lăng Quốc	Việt	29/10/2004	TC10A	000040	271	7.20	01
41	710112006	Phạm Thị Bích	Thảo	02/10/2000	TC7A	000041	109	6.40	01
42	901010763	Đào Bích	Ngọc	28/05/2002	TC9A	000042			01
43	901010698	Nguyễn Thu	Hương	28/08/2003	TC9B	000043	850	6.00	01
44	1001011337	Nguyễn Thị Tường	An	10/03/2004	TC10B	000044	764	7.40	02
45	1001011340	Hoàng Quỳnh	Anh	19/01/2004	TC10B	000045	698	6.80	02
46	1001011441	Nguyễn Đào Vi	Anh	22/09/2001	TC10B	000046	546	6.00	02
47	1001010750	Nguyễn Ngọc	Anh	20/11/2004	TC10B	000047	435	6.20	02
48	1001010752	Nguyễn Trần Quỳnh	Anh	10/08/2004	TC10B	000048			02
49	1001010754	Phạm Mai Quỳnh	Anh	11/06/2004	TC10B	000049	312	5.80	02
50	1001010756	Vũ Hoàng	Anh	12/10/2004	TC10B	000050	271	5.40	02
51	1001010757	Hán Mạnh	Cường	17/05/2004	TC10B	000051	109	6.00	02
52	1001011687	Đặng Hà	Đông	01/12/2004	TC10B	000052	850	5.40	02
53	1001010780	Nguyễn Minh	Hải	26/04/2004	TC10B	000053	764	6.00	02
54	1001011348	Lộc Tuyết	Hậu	27/08/2004	TC10B	000054	698	6.00	02
55	1001011739	Lê Xuân	Hòa	09/08/2004	TC10B	000055	546	5.40	02
56	1001010786	Nguyễn Văn	Hoàn	29/12/2004	TC10B	000056	435	6.20	02
57	1001011692	Đỗ Thị	Hường	02/12/2004	TC10B	000057	312	7.60	02
58	1001010794	Nguyễn Khánh	Huyền	04/11/2004	TC10B	000058	271	8.20	02
59	1001010795	Nguyễn Ngọc	Huyền	06/09/2004	TC10B	000059	109	7.60	02
60	1001010796	Phạm Thị Thanh	Huyền	25/06/2004	TC10B	000060	850	7.40	02
61	1001011359	Nguyễn Thị	Lam	14/11/2004	TC10B	000061	764	5.40	02
62	1001010802	Nguyễn Tùng	Lâm	12/03/2004	TC10B	000062	698	4.60	02
63	1001030597	Đoàn Gia	Linh	14/10/2003	TC10B	000063	546	2.60	02
64	1001010811	Ngô Hoàng Thùy	Linh	05/08/2004	TC10B	000064	435	5.40	02
65	1001010817	Mã Đức	Long	13/12/2004	TC10B	000065	312	5.40	02
66	1001010820	Nguyễn Khánh	Ly	18/06/2004	TC10B	000066	271	6.80	02
67	1001010826	Lê Hoàng	Minh	21/09/2004	TC10B	000067	850	4.80	02
68	1001010831	Đặng Xuân	Nam	23/11/2004	TC10B	000068	109	4.60	02
69	1001010215	Trần Trọng	Nghĩa	05/10/2004	TC10B	000069	271	5.40	02
70	1001010840	Mã Thảo	Nhi	25/01/2004	TC10B	000070	312	6.00	02
71	1001010848	Trần Mai	Phương	29/12/2004	TC10B	000071	435	5.80	02
72	1001010850	Nguyễn Hoàng	Quân	27/08/2004	TC10B	000072	312	4.40	02

73	1001010855	Vũ Ngọc	Son	24/07/2004	TC10B	000073	435	4.20	02
74	1001010857	Hoàng Hà Băng	Tâm	10/08/2004	TC10B	000074	546	5.60	02
75	1001010867	Phạm Phương	Thảo	13/02/2004	TC10B	000075	698	4.60	02
76	1001011460	Đỗ Đức	Thịnh	05/01/2004	TC10B	000076	764	4.20	02
77	1001011455	Hoàng Hà Anh	Thư	26/02/2004	TC10B	000077	764	5.60	02
78	1001011467	Đàm Phương	Thùy	19/10/2004	TC10B	000078	850	5.60	02
79	1001010879	Hà Ngọc	Trà	02/05/2004	TC10B	000079	109	4.60	02
80	1001011454	Đặng Quỳnh	Trang	07/10/2002	TC10B	000080	271	6.60	02
81	901010764	Lê Thị Kiều	Trang	16/01/2003	TC10B	000081	271	6.60	02
82	1001010891	Hoàng Anh	Vũ	26/08/2004	TC10B	000082	109	6.20	02
83	1001010894	Nguyễn Thị	Xuân	09/05/2004	TC10B	000083	312	6.60	02
84	1001011341	Lê Ngọc	Anh	20/04/2004	NH10A	000084	435	5.40	03
85	1001010759	Nguyễn Linh	Đan	07/08/2004	NH10A	000085	546	5.60	03
86	1001010761	Lã Chí	Đạt	22/11/2004	NH10A	000086	698	5.40	03
87	1001010081	Phạm Thị	Dịu	06/02/2004	NH10A	000087	546	4.20	03
88	1001011720	Đinh Xuân	Đức	07/10/2004	NH10A	000088	698	6.20	03
89	1001011688	Phạm Thị Kim	Dung	26/05/2004	NH10A	000089	764	5.00	03
90	1001010773	Tôn Ngọc	Dương	14/05/2004	NH10A	000090	850	6.20	03
91	1001011689	Bùi Đức	Duy	06/10/2004	NH10A	000091	850	6.20	03
92	1001010776	Trần Mỹ	Duyên	21/08/2004	NH10A	000092	546	7.20	03
93	1001010777	Trần Ngọc	Hà	10/04/2004	NH10A	000093	109	5.00	03
94	1001010784	Trần Minh	Hiếu	06/12/2004	NH10A	000094	271	5.00	03
95	1001010785	Nguyễn Thị Thanh	Hòa	12/08/2004	NH10A	000095	312	3.40	03
96	1001011351	Mai Trung	Hoàng	26/01/2004	NH10A	000096	435	4.00	03
97	1001010787	Nguyễn Xuân	Hoàng	28/10/2004	NH10A	000097	850	4.20	03
98	1001010791	Cầm Quế	Hương	22/07/2004	NH10A	000098	764	5.20	03
99	1001010793	Vũ Lan	Hương	20/11/2004	NH10A	000099	698	4.80	03
100	1001011388	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	12/07/2004	NH10A	000100	850	7.60	03
101	1001011693	Hoàng Văn	Khỏe	02/04/1996	NH10A	000101	764	5.80	03
102	1001010799	Phạm Duy	Kiên	14/12/2003	NH10A	000102	698	5.00	03
103	1001010800	Nguyễn Hoàng	Lâm	07/02/2004	NH10A	000103	546	2.80	03
104	1001010804	Lê Phương	Liên	21/09/2004	NH10A	000104	435	4.40	03
105	1001010809	Lê Thị Thùy	Linh	01/09/2004	NH10A	000105	312	5.80	03
106	1001010812	Nguyễn Diệp	Linh	25/07/2004	NH10A	000106	271	6.20	03
107	1001010813	Nguyễn Hà	Linh	24/08/2004	NH10A	000107	109	5.60	03
108	1001011450	Nguyễn Thị Mai	Linh	10/02/2004	NH10A	000108	435	4.20	03
109	1001010815	Trịnh Văn	Lộc	13/10/2004	NH10A	000109	312	4.80	03
110	1001010819	Lê Phú	Lương	27/12/2004	NH10A	000110	698	5.60	03
111	1001010827	Nguyễn Đức	Minh	23/03/2004	NH10A	000111	546	3.60	03

112	1001010829	Nguyễn Trà	My	04/11/2004	NH10A	000112	850	6.00	03
113	1001010832	Hà Khánh	Nam	25/12/2003	NH10A	000113	764	5.80	03
114	1001010841	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	03/11/2003	NH10A	000114	698	7.20	03
115	1001010842	Ngô Thế	Phát	17/11/2004	NH10A	000115	109	6.40	03
116	1001011374	Nguyễn Thị Thanh	Phuong	28/12/2004	NH10A	000116	435	6.20	03
117	1001010851	Nguyễn Ngọc	Quân	03/10/2004	NH10A	000117	764	5.40	03
118	1001011463	Ngô Thị Ngọc	Quỳnh	28/07/2004	NH10A	000118	271	5.00	03
119	1001011377	Đặng Thị Thanh	Thắm	02/09/2004	NH10A	000119	546	5.20	03
120	1001010859	Nguyễn Quang	Thắng	21/10/2003	NH10A	000120	109	5.20	03
121	1001010861	Lê Bá	Thanh	22/03/2004	NH10A	000121	271	6.00	03
122	1001010869	Hoàng Thị Minh	Thu	25/09/2004	NH10A	000122	764	6.60	03
123	1001011380	Đào Thị Phương	Thư	13/11/2004	NH10A	000123	850	4.80	03
124	1001010297	Lê Long	Thủy	15/10/2000	NH10A	000124	109	6.20	03
125	1001011381	Phan Thị Hồng	Thúy	26/02/2004	NH10A	000125	271	7.80	03
126	1001010876	Vũ Huy	Tiến	08/06/2004	NH10A	000126	312	7.40	03
127	1001010877	Đinh Đức	Toàn	14/07/2004	NH10A	000127	435	7.60	03
128	1001011458	Hoàng Bảo	Trân	01/12/2003	NH10A	000128	546	5.80	03
129	1001010880	Bùi Thị Thùy	Trang	13/05/2004	NH10A	000129	271	6.60	03
130	1001010882	Lưu Huỳnh Thùy	Trang	08/12/2004	NH10A	000130	312	6.40	03
131	1001010883	Lý Thùy	Trang	30/12/2004	NH10A	000131	850	5.60	03
132	1001010886	Vũ Thanh	Trúc	08/03/2004	NH10A	000132	109	5.40	03
133	1001010888	Lương Ngọc	Tùng	16/12/2004	NH10A	000133	698	5.80	03

Tổng số bài thi: 131

Hưng Yên. Ngày 17 tháng 6 năm 2025

Cán bộ chấm 1



Nguyễn Thị Bích Hương

Cán bộ chấm 2



Lê Thị Hằng